

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 102 /NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 17 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch suối
Phiêng Phát, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng
5 năm 2015 Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số
72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 Sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê
duyet và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06
tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch
xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị,
quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1585/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm
nhìn đến năm 2050;

Xét Tờ trình số 1087/TTr-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua nhiệm vụ quy
hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch suối Phiêng Phát, huyện Tân Uyên, tỉnh
Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số 123/BC-HĐND ngày 10 tháng 4 năm 2024 của

Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch suối Phiêng Phát, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, với các nội dung sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch suối Phiêng Phát, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Địa điểm thực hiện: Khu vực nghiên cứu lập quy hoạch phân khu thuộc địa phận xã Trung Đồng và Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

3. Vị trí, phạm vi ranh giới, quy mô lập quy hoạch

- Vị trí: Khu vực nghiên cứu lập quy hoạch phân khu thuộc ranh giới hành chính của xã Trung Đồng và xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Phạm vi, ranh giới:

+ Phía Đông Bắc: Giáp Quốc lộ 32;

+ Phía Đông Nam: Giáp đất canh tác khu dân cư bản Phiêng Phát;

+ Phía Tây Bắc: Giáp suối và khu đồi chè xã Thân Thuộc;

+ Phía Nam và Tây Nam: Giáp rừng tự nhiên xã Thân Thuộc.

- Quy mô: Diện tích khu vực lập quy hoạch khoảng 61,1 ha.

4. Mục tiêu, tính chất của quy hoạch phân khu

4.1. Mục tiêu

4.2. Tính chất: Là phân khu chức năng du lịch sinh thái.

5. Xác định quy mô dân số, đất đai, các nhu cầu về cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đối với khu vực lập nhiệm vụ quy hoạch

5.1. Quy mô dân số (*dự báo đến năm 2030*)

5.2. Chỉ tiêu đất đai, hạ tầng xã hội

- Các công trình dịch vụ du lịch - phục vụ (*kể cả khu vực cải tạo, chỉnh trang*) đảm bảo theo quy chuẩn hiện hành, tiêu chuẩn về du lịch.

- Khu vực cải tạo, chỉnh trang nhóm đất ở (*dân cư hiện trạng*) định hướng các chỉ tiêu đảm bảo theo quy định.

5.3. Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật

Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của đồ án sẽ được xem xét và cụ thể hóa cho từng khu vực cụ thể trong giai đoạn lập đồ án quy hoạch, dựa trên cơ sở tuân thủ quy hoạch cấp trên, quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định có liên quan.

6. Các nội dung chính cần thực hiện

6.1. Phân khu chức năng và quy hoạch sử dụng đất

6.2. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan

Nghiên cứu mở rộng, liên hệ các khu dân cư lân cận để làm rõ ý tưởng về tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan, giải pháp kết nối không gian khu vực lập quy hoạch với các khu vực chức năng lân cận. Nghiên cứu các giải pháp bảo vệ, cải tạo, tổ chức giao thông, cảnh quan toàn khu.

6.3. Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật

a) Hệ thống hạ tầng kỹ thuật

Đảm bảo đầu nối thống nhất với hạ tầng kỹ thuật các công trình lân cận trong khu vực, phù hợp với quy hoạch cấp trên và theo quy định của QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng; các Thông tư hướng dẫn thực hiện, quy chuẩn, quy phạm và tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

b) Quy hoạch mạng lưới đường giao thông

c) Chuẩn bị kỹ thuật đất xây dựng

d) Quy hoạch cấp nước

đ) Quy hoạch cấp điện và chiếu sáng

e) Quy hoạch thoát nước: Xác định mạng lưới thoát nước, vị trí, quy mô các công trình xử lý nước bẩn, chất thải.

f) Công trình ngầm: Xác định các công trình ngầm (*nếu có*) trong khu vực quy hoạch, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định hiện hành.

g) Quy hoạch thông tin liên lạc: Xác định nhu cầu sử dụng, nguồn cung cấp, mạng lưới đường dây cung cấp.

6.4. Đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường: Thực hiện theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật hiện hành.

6.5. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

7. Thành phần hồ sơ: Thực hiện theo quy định tại Điều 27 Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

8. Tiến độ thực hiện

Thời gian hoàn thành hồ sơ lập nhiệm vụ quy hoạch: Không quá 09 tháng kể từ ngày phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ hai mươi thông qua ngày 17 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Chu Lê Chinh